

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày 27 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Như Khôi.

Bà Lê Thị Hương.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thu Trang, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Đào Văn Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến tại điểm cầu Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn và điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An vụ án hình sự thụ lý số 09/2023/TLST-HS, ngày 15 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Xuân H, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1982 tại huyện ND, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm X, xã NK, huyện ND, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy N (đã chết) và bà Võ Thị H; có vợ Võ Thị T và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 05/12/2014, bị Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 40/2014/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 20/5/2015. Ngày 31/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 22/2015/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 25/01/2017. Ngày 23/11/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 64/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 02/11/2019. Ngày 14/01/2020, bị TAND huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử

phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 03/2020/HS-ST, chấp hành xong hình phạt ngày 02/6/2022; nhân thân: Ngày 19/12/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 30/2007/HSST, chấp hành xong ngày 19/12/2009; bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/01/2023 đến nay; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phạm Thế Kỷ, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970; nơi cư trú: Xóm X, xã NK, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 06/01/2023, Phạm Xuân H đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị D thấy không có ai ở nhà nên đi vào nhà dưới thì phát hiện ở góc nhà có 01 chiếc máy bơm nước nông nghiệp được sản xuất bởi công ty cổ phần điện cơ Thiên Long màu xanh, MODEL TM 111, 2.2 KW, 180~230V, 50Hz của bà Nguyễn Thị D liền nảy sinh ý định lấy trộm chiếc máy bơm nước để bán lấy tiền tiêu xài. Phạm Xuân H quan sát xung quanh không có ai nên dùng tay phải cầm chiếc máy bơm lên rồi đưa về cất giấu ở nhà riêng của mình. Ngày 11/01/2023, Phạm Xuân H đến Cơ quan Công an xã Nam Kim, huyện Nam Đàn trình báo và nộp lại máy bơm trộm của bà Nguyễn Thị D.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02 ngày 18/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Nam Đàn kết luận: 01 chiếc máy bơm nước nông nghiệp được sản xuất Công ty cổ phần điện cơ Thiên Long, màu xanh, MODEL TM 111, 2.2 KW, 180~230V, 50Hz được đưa vào sử dụng từ tháng 4/2022, tại thời điểm ngày 06/01/2023 có giá trị 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Bản cáo trạng số 12/CT-VKSND, ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Phạm Xuân H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Bị cáo Phạm Xuân H phạm tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Phạm Xuân H mức án tù 10 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2023. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Cơ quan

Điều tra đã xử lý theo đúng quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với Viện kiểm sát về tội danh, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo. Ngoài ra, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo đã tự nguyện trình diện tại Công an xã Nam Kim, huyện Nam Đàn để khai báo về hành vi phạm tội và giao nộp tài sản trả cho bị hại. Vì vậy, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 và xử bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại bà Nguyễn Thị Duệ vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt và có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng

20 giờ, ngày 06/01/2023, tại nhà bà Nguyễn Thị D, xóm X, xã NK, huyện ND, tỉnh Nghệ An, Phạm Xuân H đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy bơm nước nông nghiệp được sản xuất bởi Công ty cổ phần điện cơ Thiên Long, màu xanh, MODEL TM 111, 2.2 KW, 180~230V, 50Hz có giá trị 1.000.000 đồng. Phạm Xuân H là người đã nhiều lần bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” và chưa được xóa án tích theo Bản án số 03/2020/HS-ST, ngày 14/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh nhưng tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá dưới 2.000.000 đồng nên đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 12/CT-VKSND, ngày 15/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4]. Về hình phạt chính: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã bị kết án nhiều lần về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt, bị cáo không tu dưỡng để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo không có tiền tiết kiệm nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện trình diện và khai báo tại Công an xã Nam Kim, huyện Nam Đàn đồng thời tự nguyện giao nộp tài sản để trả lại cho bị hại, khắc phục hậu quả; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là không chính xác. Tuy nhiên người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của khung hình phạt là không phù hợp vì bị cáo có nhân thân xấu nên cần lên mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo, không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc

máy bơm nước nông nghiệp được sản xuất bởi Công ty cổ phần điện cơ Thiên Long, màu xanh, MODEL TM 111, 2.2 KW, 180~230V, 50Hz là tài sản của bà Nguyễn Thị D bị chiếm đoạt. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên bị cáo là cá nhân thuộc hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Xuân H 07 (Bảy) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 01 năm 2023.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phạm Xuân Huỳnh.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THAHS Công an huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lại